

NGÂN HÀNG PHÁT
TRIỂN VIỆT NAM
Số: 404/QĐ-NHPT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy định mở và sử dụng tài khoản tiền gửi
tại Ngân hàng Phát triển Việt Nam**

TỔNG GIÁM ĐỐC NGÂN HÀNG PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

- Căn cứ Nghị định số 64/2001/NĐ-CP ngày 20/9/2001 của Chính phủ về hoạt động thanh toán qua các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán.
- Căn cứ Quyết định số 108/2006/QĐ-TTg ngày 19/5/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ngân hàng phát triển Việt Nam;
- Căn cứ Quyết định số 110/2006/QĐ-TTg ngày 19/5/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Căn cứ Quyết định số 44/2007/QĐ-TTg ngày 30/3/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý tài chính đối với Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Căn cứ Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 21/12/2010 của Chính phủ về việc đơn giản hóa thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết của Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Căn cứ Quyết định số 1284/2002/QĐ-NHNN ngày 21/11/2002 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về việc ban hành “Quy chế mở và sử dụng tài khoản tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước và Tổ chức tín dụng”.
- Căn cứ Quyết định số 40/QĐ-HĐQL ngày 29/12/2006 của Hội đồng quản lý Ngân hàng Phát triển Việt Nam về việc ban hành Quy chế hoạt động thanh toán trong nước qua Ngân hàng Phát triển Việt Nam.

Xét đề nghị của Trưởng Ban Tài chính kế toán,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định mở và sử dụng tài khoản tiền gửi tại Ngân hàng Phát triển Việt Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Ngân hàng Phát triển Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**QUY ĐỊNH MỞ VÀ SỬ DỤNG TÀI KHOẢN TIỀN GỬI TẠI
NGÂN HÀNG PHÁT TRIỂN VIỆT NAM**

(ban hành kèm theo Quyết định số 404/QĐ-NHPT ngày 30/06/2011 của
Tổng Giám đốc Ngân hàng Phát triển Việt Nam)

**CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.

1- Quy định này quy định việc mở và sử dụng tài khoản tiền gửi (tiền gửi thanh toán) của khách hàng tại các đơn vị thuộc và trực thuộc Ngân hàng phát triển Việt Nam (NHPT).

Mỗi khách hàng có quyền mở một hay nhiều tài khoản tiền gửi ở một hay nhiều nơi trong hệ thống NHPT tùy theo nhu cầu sử dụng trừ trường hợp có quy định khác của NHPT.

2- Việc mở và sử dụng các tài khoản thanh toán khác không phải là tài khoản tiền gửi thanh toán (như tài khoản séc bảo chi, tài khoản chuyển tiền, tài khoản tiền vay,...) thực hiện theo các quy định hiện hành.

3- Việc mở và sử dụng tài khoản tiền gửi đồng Việt Nam và ngoại tệ phải tuân thủ theo quy định này và các quy định của pháp luật về quản lý ngoại hối.

Điều 2. Đối tượng được mở tài khoản tiền gửi.

NHPT được mở tài khoản tiền gửi (sau đây gọi tắt là tài khoản) theo yêu cầu của các tổ chức, khách hàng sau đây:

a) Cá nhân và các tổ chức được thành lập, hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam, gồm:

- Các tổ chức tài chính, tín dụng;
- Khách hàng có quan hệ vay vốn tín dụng đầu tư nhà nước, hỗ trợ sau đầu tư, bảo lãnh tín dụng đầu tư qua NHPT;
- Khách hàng có quan hệ vay nợ, viện trợ từ nguồn vốn ODA và các nguồn vốn theo hiệp định của Chính phủ;
- Khách hàng có quan hệ vay tín dụng xuất khẩu, bảo lãnh tín dụng xuất khẩu, bảo lãnh dự thầu và bảo lãnh thực hiện hợp đồng xuất khẩu, bảo lãnh vay vốn ngân hàng thương mại;
- Khách hàng có quan hệ uỷ thác cho vay, uỷ thác cấp phát qua NHPT;
- Khách hàng khác có liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ của NHPT có nhu cầu thanh toán qua NHPT.

b) Tổ chức nước ngoài được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật của nước sở tại và đã được cấp phép hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam.

Điều 3. Hình thức mở tài khoản tiền gửi.

1- Tài khoản tiền gửi là tài khoản thanh toán do các tổ chức tài chính, tín dụng, khách hàng có sử dụng dịch vụ thanh toán mở tại NHPT với mục đích gửi, giữ tiền hoặc thực hiện các giao dịch thanh toán qua NHPT bằng các phương tiện thanh toán theo quy định của NHPT phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN). Tùy theo từng đối tượng khách hàng, tài khoản tiền gửi có thể mở theo các hình thức sau đây:

- a) Tài khoản tiền gửi thanh toán của các tổ chức tài chính, tín dụng là tài khoản tiền gửi mà chủ tài khoản là người đại diện theo pháp luật hoặc đại diện theo uỷ quyền của các tổ chức tài chính, tín dụng mở tài khoản;
- b) Tài khoản tiền gửi thanh toán của khách hàng là tài khoản tiền gửi do khách hàng hoặc đại diện theo uỷ quyền của khách hàng làm chủ tài khoản;
- c) Tài khoản tiền gửi thanh toán của các tổ chức nước ngoài tại NHPT là tài khoản tiền gửi do chủ tài khoản là người đại diện theo pháp luật hoặc đại diện theo uỷ

quyền của tổ chức nước ngoài được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật của nước sở tại và đã được cấp phép hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam.

2- Số dư trên tài khoản tiền gửi thanh toán của các tổ chức Tài chính, tín dụng, khách hàng là số dư không kỳ hạn hoặc số dư có kỳ hạn. Việc chuyển đổi kỳ hạn của số dư trên tài khoản tiền gửi thanh toán được thực hiện khi có thoả thuận giữa hai bên.

3- Các tổ chức Tài chính, tín dụng, khách hàng sử dụng dịch vụ thanh toán chỉ được phép thấu chi theo hạn mức thấu chi hoặc hạn mức tín dụng đã được thoả thuận bằng văn bản với NHPT.

CHƯƠNG II

MỞ VÀ SỬ DỤNG TÀI KHOẢN TIỀN GỬI

MỤC A- MỞ TÀI KHOẢN TIỀN GỬI

Điều 4. Hồ sơ mở tài khoản tiền gửi.

Hồ sơ mở tài khoản lần đầu đối với khách hàng:

1- Thành phần hồ sơ, bao gồm:

a) Đối với cá nhân:

- Giấy mở tài khoản- mẫu số C69-NHPT (03 bản)- bản gốc;
- Chứng minh nhân dân (CMND)- bản sao (cổ nhân mang theo bản chính để đối chiếu).

b) Đối với tổ chức:

- Giấy mở tài khoản (03 bản)- bản gốc.

b1) Trường hợp khách hàng lần đầu đến mở tài khoản tại NHPT:

- Quyết định thành lập, Quyết định phê duyệt điều lệ, tổ chức hoạt động của các đối tượng quy định tại Điều 2 do người có thẩm quyền ban hành- bản sao chứng thực;
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp- bản sao chứng thực;
- Quyết định bổ nhiệm (sao y bản chính hoặc bản sao chứng thực), Chứng minh nhân dân (bản sao) của Chủ tài khoản, Kế toán trưởng và những người được uỷ quyền (nếu có).

b2) Trường hợp khách hàng thực hiện mở thêm tài khoản khoản thanh toán tại NHPT:

Khi khách hàng có nhu cầu mở thêm tài khoản tiền gửi khác (đó có tài khoản tiền gửi, nay mở thêm tài khoản tiền gửi vốn chuyển dụng, tài khoản theo dưi lới thu được, tài khoản tiền gửi loại tiền tệ khác ...) nhưng hồ sơ mở tài khoản không thay đổi so với hồ sơ ban đầu, thì khách hàng chỉ cần làm văn bản yêu cầu NHPT nơi mở tài khoản bổ sung tài khoản, trong đó ghi rừ nội dung tài khoản cần mở.

2- Số lượng hồ sơ: 01 (một) bộ.

Ngoài các giấy tờ chính quy định trên đây, đối với các đối tượng khách hàng có hoạt động đặc thù, NHPT có quyền yêu cầu khách hàng cung cấp thêm các giấy tờ cần thiết khác để bổ sung cho hồ sơ mở tài khoản. Các yêu cầu này được thông báo công khai và có hướng dẫn cụ thể với từng đối tượng khách hàng.

Điều 5. Giấy mở tài khoản.

1- Giấy mở tài khoản, gồm các yếu tố chính sau:

- a) Tên, địa chỉ của tổ chức, khách hàng có yêu cầu mở tài khoản;
- b) Số, ngày, tháng, năm của Quyết định thành lập, Quyết định bổ nhiệm các chức danh của chủ tài khoản, kế toán trưởng;
- c) Số CMND, ngày tháng năm cấp, nơi cấp của chủ tài khoản;
- d) Mẫu chữ ký của chủ tài khoản và người được uỷ quyền ký thay (nếu có) sẽ sử dụng trên các chứng từ giao dịch với NHPT;
- đ) Mẫu chữ ký của kế toán trưởng hoặc người phụ trách kế toán và những người được người này uỷ quyền ký thay (nếu có);

Một người không được đồng thời đăng ký chữ ký trong vai trò của chủ tài khoản (người có trách nhiệm ký trên các chứng từ giao dịch với NHPT) và người được uỷ quyền.

Trường hợp sử dụng chữ ký điện tử để sử dụng dịch vụ thanh toán thì việc xây dựng, cấp phát, quản lý và sử dụng chữ ký điện tử do NHPT quy định và hướng dẫn cho khách hàng.

- e) Mẫu dấu (nếu có) sẽ sử dụng trên các chứng từ giao dịch với NHPT.